

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN TOÁN GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2022-2023

KHỐI 10

Tam thức bậc hai :

- Xét dấu tam thức bậc hai
- Giải bất phương trình bậc hai một ẩn
- Tìm điều kiện của tham số để tam thức không đổi dấu trên $\mathbb{R}$.
- Bài toán thực tế
- **Phương trình qui về bậc hai :**
- Dạng $\sqrt{A} = \sqrt{B}$
- **Hình học – Phương pháp tọa độ trong mặt phẳng**
- Xác định tọa độ điểm và vectơ, góc giữa 2 vectơ.
- Biểu thức tọa độ của tích vô hướng
- Viết Phương trình đường tròn .
- Viết phương trình đường thẳng (phương trình tham số , phương trình tổng quát)
- Bài toán thực tế

KHỐI 11

- **Dãy số, cấp số nhân .**
 - Chứng minh một dãy số là CSN
 - Xác định, tính các yếu tố (u_1, d, u_n, S_n, n) của cấp số nhân .
 - Vận dụng các tính chất của CSN trong các bài toán thực tế.
 - **Giới hạn và liên tục :**
 - Tính giới hạn dãy số
 - Tính giới hạn hàm số
 - **Hình học :**
 - Chứng minh đường thẳng vuông góc với đường thẳng.
 - Chứng minh đường thẳng vuông góc với mặt phẳng.
 - Xác định và tính góc giữa đường thẳng và mặt phẳng .
- (Chú ý : phần hình học chỉ cho bài toán tứ diện hoặc hình chóp đáy tứ giác)

KHỐI 12

STT	Nội dung kiến thức	Số câu
1	Sự biến thiên của hàm số	1
2	Cực trị hàm số	1
3	Nhận dạng đồ thị hàm số	1
4	Tiếp cận của đường cong	1
5	Tương giao của 2 đường	1
		5
2	Đạo hàm hàm số mũ, logarit.	1
7	Giải bất phương trình mũ và logarit	3
8	Nhận biết công thức logarit	1
		5
11	Tính chất Nguyên hàm	2
12	Tìm nguyên hàm	5
12	Định nghĩa và tính chất cơ bản của Tích phân	3
13	Tính tích phân	3
14	Diện tích hình phẳng	1
15	Thể tích khối tròn xoay	1
		15
16	Công thức thể tích khối chóp, khối lăng trụ.	1
17	Tính thể tích khối cầu (diện tích mặt cầu)	1
18	Công thức thể tích, diện tích xung quanh khối trụ, cầu.	1
		3
19	Toạ độ của điểm và vectơ	3
20	Phương trình mặt cầu	2
21	Phương trình mặt phẳng	7
		12
22	Tổng cộng	40